

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 22/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Khắc Thiện.

2. Ông Quàng Văn Sun.

Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Điện Biên tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/HSST-QĐ ngày 08/8/2025 và quyết hoãn phiên tòa số: 02/2025/HSST-QĐ ngày 05/9/2025 đối với bị cáo:

Sùng A C (tên gọi khác: Không có tên gọi khác) - Sinh năm: 1976. Tại tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N C, xã N S, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng Giống H - Đã chết và bà Ly Thị S.

Vợ: Vừ Thị C – Sinh năm: 1974 đã chết, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1999. Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 11/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 12/02/2023 chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà xử phạt 24 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, hiện đã được xóa án tích. Ngày 26/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà xử phạt 18 tháng tù về tội: Trộm

cấp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, hiện đã được xóa án tích. Ngày 28/3/2025, bị tổ công tác Công an xã Ma Thì Hồ bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2025, tạm giam từ ngày 05/4/2025 đến nay có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A Chí - Nơi cư trú: Bản Làng Dung, xã N S, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A C là bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 26/03/2025 Sùng A C đi bộ từ nhà ở bản N C, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Huổi Quang 2, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, mục đích tìm mua ma túy S dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp một người đàn ông dân tộc thái quốc tịch Lào tự giới thiệu tên Đức khoảng 50 tuổi (không rõ địa chỉ), qua trao đổi C đã mua được từ Đức 1.000.000 đồng được 01 gói Heroine bên ngoài bằng mảnh nilon màu đen bên trong có chứa cục chất bột màu trắng, C cầm gói heroine về nhà. Từ khi mua được heroine ở nhà C mỗi ngày lấy gói Heroine trích ra một ít S dụng bằng hình thức hít. Sáng ngày 28/3/2025, C cất giấu gói Heroine vào trong túi quần bên trái C đang mặc đi bộ đến nhà Sùng A Chí, trú tại bản Làng Dung, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà thăm Chí bị tai nạn giao thông nằm liệt tại chỗ, trên đường đi C vào quán tạp hoá mua thuốc lá, bật lửa và 03 hộp sữa mang theo. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, C đi đến nhà Chí, C lấy một hộp sữa cho Chí tự uống, C đi ra bàn uống nước ngồi lấy gói heroine trích một ít S dụng bằng hình thức hít, S dụng xong khoảng 20 phút có Sùng A Hồ đến nhà Chí để vệ sinh cá nhân cho Chí. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 28 tháng 3 năm 2025, tổ công tác Công an xã Ma Thì Hồ đến nhà Chí kiểm tra. Khi gặp tổ công tác C lấy gói Heroine cho vào miệng nhai, định nuốt nhưng không kịp nên C ném gói Heroine có khối lượng 2,96 gam xuống đất. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sùng A C và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 2,96 gam Heroine (gửi toàn bộ làm mẫu giám định, hoàn lại 2,82 gam Heroine sau giám định); 01 mảnh nilon màu đen; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở.

Tại bản kết luận giám định số: 261/KL-KTHS ngày 03/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Sùng A C là 2,96 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng

giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSMC, ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Điện Biên đã truy tố Sùng A C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo C về cả tội danh và điều luật áp dụng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình đã thực hiện, tuy nhiên bị cáo phạm tội lần này trong tHì gian chưa được xóa án tích. Lần phạm tội trước, tại bản án số 08/2016/HSST ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ (cũ), tỉnh Điện Biên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm”. Trong tHì gian chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A C từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống nơi có điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 2,82 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, vận Chuyển, mua bán, S dụng và những vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị S dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc thái mang Quốc tịch Lào tên là Đức không biết tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi bị cáo S dụng trái phép chất ma túy, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo S dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với bị cáo về hành vi S dụng trái phép chất ma túy và không đủ cơ sở xác định khối lượng số Heroine bị cáo S dụng. Vì vậy, không đủ căn cứ để xác định trách nhiệm hình sự đối với số ma túy mà bị cáo đã S dụng hết.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có

điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa như sau: Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo không có công việc ổn định, kinh tế gia đình rất khó khăn, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A Chí trình bày, ngày 28/3/2025 bị cáo C có đến nhà anh thăm anh, trong thời gian ở trong nhà anh không biết bị cáo C tàng trữ S dụng trái phép chất ma túy. Sau khi bị Công an bắt giữ bị cáo C thì anh mới biết, bị cáo C tàng trữ S dụng ma túy trong người.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Sùng A C khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 26/03/2025 tại khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Huổi Quang 2, xã Ma Thi Hồ bị cáo đã mua được của một người đàn ông dân tộc thái quốc tịch Lào tự giới thiệu tên là Đức không biết họ tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 1.000.000 đồng, sau khi mua được bị cáo cất giấu trong người về nhà mỗi ngày lấy ra S dụng một ít, đến ngày 28/3/2025 tổ công tác Công an xã Ma Thi Hồ phát hiện bắt quả tang bị cáo Sùng A C có hành vi cất giấu trái phép 2,96 gam Heroine, mục đích để S dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội

dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mặc dù khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ chỉ đủ truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 08 năm tù đã áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm đối với bị cáo, hiện chưa được xóa án tích. Như vậy bị cáo phạm tội lần này trong thời gian chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc hợp tái phạm nguy hiểm đây là tình tiết định khung hình phạt. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Sa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự quy định được áp dụng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án đối với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025. Do đó HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sa đổi bổ sung năm 2017) để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....o) Tái phạm nguy hiểm"

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là một chất gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người cả về thể xác và tinh thần, là nguồn cơn, gốc rễ gây nên nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với cơ thể con người, cũng như chính sách của Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn huyện. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Sùng A C sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, đi hết lớp 1/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Ngày 25/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà xử phạt 24 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, hiện đã được xóa án tích. Ngày 26/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà xử phạt 18 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích. Ngày 11/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 12/02/2023 chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này chưa được xóa án tích. Bị cáo đã bị Công an bắt nhiều lần và đã bị Tòa án xét xử nhiều lần về các tội liên quan đến ma túy và trộm cắp tài sản. Sau khi mãn hạn tù trở về địa phương bị cáo không biết lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân tu trí làm ăn lương thiện, nhưng bị cáo không làm được, sau khi mãn hạn tù trở về nhà tiếp tục lao vào S dụng ma túy, để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân bị cáo cố tình mua ma túy về tàng trữ để S dụng. Đối với lần phạm tội này bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Những đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở chấp nhận. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét, trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, khối lượng ma túy, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, như vậy cần thiết áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ bị cáo đã gây ra, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên xác lập. Gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập dựa vào nông nghiệp, gia đình không có tài sản gì giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 2,82 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, vận Chuyển, mua bán, S dụng và những vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị S dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi bị cáo S dụng trái phép chất ma túy, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bị cáo S dụng trái phép chất ma túy, nên không đủ căn cứ xử lý đối với bị cáo và không đủ cơ sở xác định khối lượng số Heroine bị cáo S dụng. Vì vậy, không đủ căn cứ để xác định trách nhiệm hình sự đối với số ma túy mà bị cáo đã S dụng hết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A Chí, anh không biết bị cáo C tàng trữ S dụng ma túy trong nhà anh nên không có cơ sở xử lý đối với anh Chí. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Sùng A C phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Sùng A C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. THi hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 28/3/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 2,82 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu đen; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà vào ngày 26/6/2025.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 22/9/2025. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4;
- THA DS tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh, trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người CLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Đình